TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 14/6/2019
Về việc: Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H - TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lý.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Đàm Thị Thu Thủy;
2. Ông Lều Văn Khế.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H *tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 11/2019/TLST-HNGĐ ngày 10/01/2019 về việc: Tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXX-HNGĐ ngày 10/5/2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đào Thị VA, sinh năm 1991 - Có mặt.
HKTT: Thôn TH, xã BK, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.
Địa chỉ: Đội M, thôn KC 1, xã PC, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1988 - Vắng mặt.
Trú tại: Thôn TH, xã BK, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
- Cháu Nguyễn Nhật L, sinh ngày 24/7/2012
- Cháu Nguyễn Thị Quỳnh N, sinh ngày 25/6/2015

Người làm chứng: Ông Đào Thế C- Vắng mặt.
Địa chỉ: Đội M, thôn KC 1, xã PC, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và các tài liệu bổ sung trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Đào Thị VA trình bầy:

Nguyên đơn chị Đào Thị VA và bị đơn anh Nguyễn Văn Q đăng ký kết hôn với nhau năm 2011 tại UBND xã BK, thành phố H, tỉnh Hưng Yên. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng chị VA ở cùng với bố mẹ anh Q và mở cửa hàng bán quần áo tại nhà. Ngay sau khi kết hôn chị VA đã phát hiện anh Q ham chơi cờ bạc như đánh lô đề, sóc đĩa, bắn cá…Anh Q không tu chí làm ăn, tiền làm được anh Q đều

sử dụng vào việc đánh bạc hết, thậm chí còn có chủ nợ đến đòi tiền. Việc anh Q ham đánh bạc dẫn đến kinh tế vợ chồng không có. Chị VA khuyên nhủ nhiều nhưng anh Q không chịu sửa chữa. Do anh Q nợ nần nhiều quá, bố đẻ anh Q đã đuổi cả hai vợ chồng đi, vợ chồng chị VA đã phải ở nhờ nhà cậu ruột anh Q từ khi chị VA mang thai cháu thứ hai đến khi chị VA sinh cháu thì bố mẹ anh Q mới đón mẹ con chị VA từ bệnh viện về nhà. Ngoài ra khoảng tháng 4 hoặc tháng 5 năm 2018 anh Q còn ham chơi Game trên điện thoại. Ngày 26/9/2108 chị VA đã đưa các con về ở cùng bố mẹ đẻ tại thôn Kệ Châu 1, xã Phú Cường, thành phố H, và ở từ đó cho đến nay. Anh Q không lần nào đến nhà bảo mẹ con chị VA về vì không dám gặp mặt bố mẹ chị VA do anh Q đã hứa sửa chữa và bố mẹ chị VA cũng đã trả nợ nhiều cho anh Q nhưng anh Q vẫn không sửa chữa được. Anh Q có gọi điện thoại bảo chị VA về nhưng chị VA cương quyết không về. Gần tết nguyên đán năm 2019 anh Q đón cháu lớn là Nguyễn Nhật L về ở cùng cho đến nay, chị VA muốn đón cháu về ở cùng và xin cho cháu học ở xã Phú Cường để tiện chăm sóc nhưng anh Q không đồng ý. Nay chị VA xác định tình cảm với anh Q đã hết nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị VA được ly hôn anh Q.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Nhật L, sinh ngày 24/7/2012 và Nguyễn Thị Quỳnh N, sinh ngày 25/6/2015. Cháu L đang ở với anh Q, còn cháu N ở với chị VA. Chị VA có nguyện vọng được nuôi cả hai cháu vì thu nhập của anh Q không đủ để anh Q đánh bạc và chị VA sợ cháu sẽ bị ảnh hưởng từ việc anh Q ham đánh bạc. Chị VA không yêu cầu anh Q phải đóng góp tiền nuôi con chung. Nếu anh Q cương quyết xin nuôi cháu L thì chị VA cũng đồng ý.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị VA xác định vợ chồng chị không có tài sản chung và nợ chung nên không đề nghị giải quyết.

Quá trình giải quyết, Tòa án đã nhiều lần ra giấy triệu tập anh Q đến làm việc, khi đến thì anh Q không nhận giấy triệu tập nên Tòa án phải thực hiện việc niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định. Tòa án đã kết hợp cùng chính quyền địa phương nơi anh Q cư trú, đến nhà anh Q để lấy lời khai của anh Q. Anh Q không khai báo về mâu thuẫn của vợ chồng mà chỉ khai nội dung: Không đồng ý ly hôn vì không muốn các con phải khổ; vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung; con trai lớn là Nguyễn Nhật L đang ở cùng với anh Q; anh Q đang làm nghề sửa chữa xe máy tại nhà, thu nhập bình quân khoảng 7 - 8 triệu đồng một tháng. Ngoài ra anh Q còn có ý kiến sẽ không đến Tòa án làm việc, không ký vào bất kỳ biên bản làm việc nào và cũng không nhận bất kỳ một văn bản tố tụng nào của Tòa án.

Do anh Q không đến Tòa án làm việc nên không thể tiến hành hòa giải được.

Phiên tòa ngày 27 tháng 5 năm 2019, bị đơn anh Nguyễn Văn Q vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa:

* Nguyên đơn chị Đào Thị VA vẫn giữ nguyên quan điểm của mình như đã nêu trên.

* Bị đơn anh Nguyễn Văn Q vắng mặt không có lý do.

* Quan điểm của đại diện VKSND thành phố H:

+ Về tố tụng: Tòa án nhân dân thành phố H□ng Yên đã chấp hành nghiêm chỉnh trình tự thủ tục tố tụng từ khi thụ lý, thu thập chứng cứ, quyết định đ□a vụ án ra xét xử cho đến quá trình xét xử công khai tại phiên tòa.

+ Về nội dung: Căn cứ Điều 28, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, đề nghị HĐXX tuyên xử cho chị Đào Thị VA được ly hôn anh Nguyễn Văn Q; Giao cháu Nguyễn Thị Quỳnh N cho chị Đào Thị VA nuôi dưỡng, chăm sóc và giao cháu Nguyễn Nhật L cho anh Nguyễn Văn Q nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi. Chị VA và anh Q không phải đóng góp tiền nuôi con chung; Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không đề nghị giải quyết; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Chị VA phải chịu án phí phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và căn cứ vào kết quả hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Chị Đào Thị VA yêu cầu giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1988, HKTT: Thôn TH, xã BK, thành phố H, tỉnh Hưng Yên. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố H.

[2] Về tố tụng: Tòa án nhân dân thành phố H đã tiến hành thụ lý đơn khởi kiện theo đúng quy định tại Điều 189 và Điều 195 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình; bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình như không có mặt theo giấy triệu tập và không có mặt tại phiên tòa, đã vi phạm quy định tại điều 70 và 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị VA và anh Nguyễn Văn Q kết hôn với nhau trên cơ sở tự do tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại UBND xã Bảo Khê, tỉnh Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên ngày 10/10/2011, như vậy hôn nhân giữa chị VA và anh Q là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị VA: Theo chị VA thì sau khi kết hôn, vợ chồng chị VA đã xảy ra mâu thuẫn do anh Q ham chơi cờ bạc dẫn đến nợ nần, ảnh hưởng đến kinh tế gia đình. Về nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn giữa vợ chồng chị VA được ông Đào Thế C - bố đẻ chị VA cung cấp: Ngay sau khi kết hôn thì chị VA đã phát hiện ra anh anh Q ham chơi cờ bạc, không tu chí làm ăn. Vì anh Q thua cờ bạc dẫn đến nợ nần nhiều, vợ chồng chị VA cãi nhau suốt, nhiều lần anh Q đánh đập chị VA. Bản thân anh Q không làm được công việc gì trong thời gian dài vì ham chơi cờ bạc. Năm 2018 chú ruột anh Q ở Nga đã đầu tư vốn cho anh Q mở cửa hàng sửa chữa xe máy tại nhà nhưng anh Q không tu chí làm ăn nên chú anh Q không đầu tư vốn cho nữa. Khoảng tháng 10 năm 2018, sau khi vợ chồng đánh cãi nhau thì vợ chị VA đưa con về ở với vợ chồng ông Ccho đến nay. Anh

Q không có trách nhiệm gì đối với mẹ con chị VA. Bố mẹ anh Q sống ở Hà Nội, bỏ mặc vợ chồng chị VA sống ra sao thì sống, không can thiệp (BL số 30, 31).

Bà Nguyễn Thị S - em dâu của mẹ đẻ anh Q cung cấp: Sau khi kết hôn được vài tháng thì chị VA có tâm sự cới bà Sinh là muốn ly hôn anh Q do anh Q chơi bời. Bà Sinh khuyên ngăn nên chị VA mới ở với anh Q cho đến nay. Khi chị VA mang thai cháu thứ hai thì bố mẹ anh Q đã đuổi vợ chồng anh Q ra khỏi nhà do anh Q chơi bời quá. Vợ chồng chị VA sang nhà bà Sinh ở nhưng chủ yếu chỉ có mẹ con chị VA ở, còn anh Q đi suốt ngày, anh Q đi chơi bời hay đi đâu và làm gì thì bà Sinh không rõ. Tháng 10 năm 2018 anh Q đã mang chiếc xe điện của con gái bà Sinh đi cầm cố, bà Sinh phải bỏ tiền để chuộc xe về. Bố mẹ anh Q có nói với bà Sinh là anh Q mang nợ về cho ông bà nên bà S biết vậy (BL số 68).

Ông Lê Xuân Ch - Trưởng thôn TH cung cấp: Vợ chồng chị VA và anh Q sống ở nhà của bố mẹ anh Q, còn bố mẹ anh Q làm việc ở Hà Nội, khi nhà có việc thì bố mẹ anh Q mới về. Chị VA không ở cùng với anh Q từ năm 2018, còn ở đâu thì ông Ch không rõ. Anh Q hiện đang sửa chữa xe máy tại nhà. Anh Q là người mải chơi bời dẫn đến nợ nần nhiều tiền, còn cụ thể anh Q chơi lô đề hay Game thì ông Ch không rõ. Vợ chồng anh Q có đánh cãi chửi nhau to tiếng nhưng chưa lần nào đề nghị thôn hòa giải tình cảm vợ chồng (BL số 38).

Từ những chứng cứ nêu trên xác định vợ chồng chị VA và anh Q đã xảy ra mâu thuẫn thời gian dài, từ ngay sau khi kết hôn cho đến nay. Nguyên nhân do anh Q ham chơi cờ bạc, dẫn đến nợ nần, anh hưởng đến kinh tế gia đình. Chị VA và gia đình khuyên ngăn nhiều nhưng anh Q không chịu sửa chữa dẫn đến vợ chồng càng mâu thuẫn hơn, vợ chồng đã xảy ra đánh cãi nhau và đã sống ly thân. Như vậy mâu thuẫn giữa chị VA và anh Q đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên việc chị VA xin ly hôn anh Q là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị VA có nguyện vọng được nuôi cả hai con chung. Đối với anh Q, mặc dù anh Q không trình bầy nguyện vọng của mình về con chung nhưng theo chị VA khai thì anh Q có nguyện vọng nuôi cháu lớn là Nguyễn Nhật L.

Xét về điều kiện chỗ ở: Chị VA và anh Q hiện đều chưa có nhà, đất riêng và đang ở cùng với bố mẹ đẻ. Hai bên gia đình đều tạo điều kiện về chỗ ở cho cả hai anh chị nên cả chị VA và anh Q đều đảm bảo về chỗ ở khi được nuôi con chung.

Xét về điều kiện kinh tế: Chị VA hiện làm nhân viên bán hàng tại Chi nhánh công ty cổ phần MEDIAMART Việt Nam tại Hưng Hưng, qua bản sao khê tài khoản của chị VA các tháng 02, 3 và 4 năm 2019 thì thu nhập hàng tháng của chị VA là trên 10 triệu đồng. Đối với anh Q, làm nghề sửa chữa xe máy tại nhà có thu nhập từ 7 đến 8 triệu đồng một tháng. Như vậy cả chị VA và anh Q đều có đủ điều kiện về kinh tế để nuôi con chung.

Việc chị VA cho rằng thu nhập của anh Q không đủ để để anh Q đánh bạc và chị VA sợ cháu sẽ bị ảnh hưởng từ việc anh Q ham đánh bạc là không có căn cứ bởi lẽ qua xác minh, bà Nguyễn Thị Mai P - Giáo viên chủ nhiệm của cháu L

cung cấp: Khi cháu L học xong kỳ I thì chị VA có gọi điện thoại xin chuyển trường học cho cháu L về xã Phú Cường, thành phố H nhưng anh Q không đồng ý và đề nghị giữ nguyên cho cháu học tại trường tiểu học xã Bảo Khê. Kết quả học tập cả năm cháu L đạt trung bình khá, hạnh kiểm tốt. Hàng ngày anh Q vẫn đưa đón cháu đi học đầy đủ và đúng giờ, đóng góp đầy đủ các khoản theo quy định của nhà trường. Cháu L có nhận thức tốt, nhanh nhẹn, hòa đồng với bạn bè, tâm lý hoàn toàn ổn định. Cháu L có nói với giáo viên chủ nhiệm về việc bố mẹ cháu không ở cùng với nhau, cháu L ở cùng với bố còn em cháu ở cùng với mẹ ở nhà ông bà ngoại (BL 77).

Từ những phân tích nêu trên xét thấy nên giao con chung cho cả hai anh chị trực tiếp nuôi dưỡng, cụ thể chị VA nuôi dưỡng cháu N và anh Q nuôi dưỡng cháu L sẽ đảm bảo sự ổn định về cuộc sống hiện tại, phù hợp với sự phát triển tâm sinh lý của các cháu và cũng phù hợp nguyện vọng của chị VA, anh Q.

Về tiền cấp dưỡng nuôi con: Chị VA được giao nuôi dưỡng cháu thứ hai là Nga nhỏ tuổi hơn cháu L nên thời gian nuôi dưỡng cháu N dài hơn nuôi cháu L, tuy nhiên chị VA không yêu cầu anh Q phải đóng góp tiền nuôi con chung. Xét đây là sự tự nguyện của chị VA nên được chấp nhận.

Chị VA và Anh Q được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không trực tiếp nuôi dưỡng, không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị VA và anh Q đều xác nhận không có tài sản chung, không có nợ chung và không đề nghị nên không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Đào Thị VA phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 70, Điều 147, Điều 189, Điều 195, Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị VA được ly hôn anh Nguyễn Văn Q.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Quỳnh N, sinh ngày 25/6/2015 cho chị Đào Thị VA trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Nguyễn Nhật L, sinh ngày 24/7/2012 cho anh Nguyễn Văn Q trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị VA không yêu cầu anh Q phải đóng góp tiền nuôi cháu N.

Chị VA và anh Q được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không trực tiếp nuôi dưỡng. Chị VA và anh Q cùng các thành viên trong gia đình hai bên không được cản trở anh chị VA và anh Q trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không đề nghị giải quyết.

4. Về án phí: Chị Đào Thị VA phải chịu 300.000đ án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ chị VA đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000271 ngày 10/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H. Chị VA đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Đào Thị VA được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn Q được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND TPHưng Yên;
- Các đ- ơng sự;
- TA tỉnh H- ng Yên;
- THA dân sự TP Hưng Yên;
- L- u hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Lý